

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 4
QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ

Tài liệu lớp học Zoom 4.2 - 19h45 - 21h15 - Tối Chủ nhật - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

A. Kiến thức cần nhớ

- Mẫu chung của 2 (hay nhiều phân số) là số chia hết cho mẫu của mỗi phân số đó.

- Tử chung của 2 (hay nhiều phân số) là số chia hết cho tử của mỗi phân số đó.

- **Khi quy đồng mẫu số của 2 phân số ta có thể làm như sau:**

+ Lấy tử số và mẫu số của phân số thứ nhất nhân với mẫu số của phân số thứ hai.

+ Lấy tử số và mẫu số của phân số thứ hai nhân với mẫu số của phân số thứ nhất.

Ví dụ: Phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{6}$ có các mẫu chung là 12, 24, 36,... và các tử chung là 15, 30, 45,...

Quy đồng mẫu hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{6}$ với mẫu chung là 12, ta được $\frac{3}{4} = \frac{3 \times 3}{4 \times 3} = \frac{9}{12}$; $\frac{5}{6} = \frac{5 \times 2}{6 \times 2} = \frac{10}{12}$

Quy đồng tử hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{6}$ với tử chung là 15, ta được $\frac{3}{4} = \frac{3 \times 5}{4 \times 5} = \frac{15}{20}$; $\frac{5}{6} = \frac{5 \times 3}{6 \times 3} = \frac{15}{18}$

B. Bài tập áp dụng

Câu 1.

a) Hãy viết phân số $\frac{5}{6}$ và $\frac{9}{8}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 24.

b) Hãy viết phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{10}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 20.

c) Hãy viết phân số $\frac{7}{9}$ và $\frac{5}{12}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 36.

d) Hãy viết phân số $\frac{4}{7}$ và 3 thành hai phân số có mẫu số chung là 14.

e) Hãy viết 8 và $\frac{8}{11}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 22.

Câu 2. Quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{2}{3}$ và $\frac{4}{5}$

b) $\frac{1}{4}$ và $\frac{2}{3}$

c) $\frac{1}{2}$ và $\frac{1}{3}$

d) $\frac{1}{4}$ và $\frac{2}{5}$

e) $\frac{2}{3}$ và $\frac{7}{8}$

f) $\frac{4}{7}$ và $\frac{5}{6}$

Câu 3. Quy đồng mẫu số các phân số :

a) $\frac{2}{3}$ và $\frac{7}{12}$

b) $\frac{1}{5}$ và $\frac{8}{35}$

c) $\frac{1}{8}$ và $\frac{1}{4}$

d) $\frac{1}{2}$ và $\frac{9}{10}$

e) $\frac{5}{6}$ và $\frac{11}{18}$;

f) $\frac{4}{7}$ và $\frac{5}{21}$

Câu 4. Quy đồng mẫu số các phân số :

a) $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{6}$

b) $\frac{5}{8}$ và $\frac{1}{6}$

c) $\frac{1}{10}$ và $\frac{1}{6}$

d) $\frac{1}{6}$ và $\frac{3}{8}$

e) $\frac{7}{12}$ và $\frac{3}{10}$

f) $\frac{5}{4}$ và $\frac{7}{18}$

Câu 5. Rút gọn phân số rồi quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{5}{10}$ và $\frac{25}{75}$

b) $\frac{42}{56}$ và $\frac{18}{48}$

c) $\frac{27}{81}$; $\frac{57}{76}$ và $\frac{35}{84}$

Câu 6. Quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{1}{2}$; $\frac{2}{3}$ và $\frac{3}{5}$

b) $\frac{1}{3}$; $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{8}$

c) $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$ và $\frac{11}{30}$

d) $\frac{2}{3}$; $\frac{3}{4}$ và $\frac{7}{12}$

e) $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{5}$ và $\frac{1}{12}$

f) $\frac{5}{8}$; $\frac{2}{3}$ và $\frac{7}{12}$

Câu 7. Viết các phân số sau thành các phân số có mẫu số là 10:

$\frac{18}{36}$; $\frac{14}{35}$; $\frac{27}{45}$; $\frac{40}{50}$.

Câu 8. Viết các phân số sau thành các phân số có mẫu số là 24 :

$\frac{10}{15}$; $\frac{12}{16}$; $\frac{63}{72}$; $\frac{80}{96}$.

Câu 9. Quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{3}{5}$ và $\frac{5}{7}$

b) $\frac{8}{9}$ và $\frac{9}{8}$

c) $\frac{5}{12}$ và $\frac{3}{8}$

d) $\frac{7}{5}$ và $\frac{8}{11}$

Câu 10. Quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{8}{5}$ và $\frac{5}{8}$

b) $\frac{7}{9}$ và $\frac{19}{45}$

c) $\frac{8}{11}$ và $\frac{3}{4}$

d) $\frac{17}{72}$ và $\frac{5}{12}$

Câu 11. Quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{2}{3}$; $\frac{1}{4}$ và $\frac{3}{5}$

b) $\frac{2}{5}$; $\frac{1}{2}$ và $\frac{4}{7}$

c) $\frac{2}{3}$; $\frac{3}{2}$ và $\frac{5}{7}$

Câu 12.

a) Hãy viết phân số $\frac{5}{12}$ và $\frac{5}{24}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 48.

b) Hãy viết phân số $\frac{1}{30}$ và $\frac{7}{40}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 120.

c) Hãy viết phân số $\frac{5}{6}$ và 2 thành hai phân số có mẫu số chung là 18.

d) Hãy viết 5 và $\frac{8}{9}$ thành hai phân số có mẫu số chung là 27.

Giáo viên: Nguyễn Thành Long